

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Hương;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nông Đức T, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Thôn 8, xã CK, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn A và bà Nguyễn Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2023 cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Đức T: Ông Bùi Duy H, Luật sư – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Ấp BA, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960; bà Đỗ Thị TP, sinh năm 1971; bà Nguyễn Thị KL, sinh năm 1986; Cùng nơi cư trú: Ấp BA, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Đại diện theo ủy quyền của ông B, bà P: Bà Nguyễn Thị KL, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp BA, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương (văn bản ủy quyền ngày 07/4/2023); có đơn xin vắng mặt.

2. Cháu Nguyễn Dương Phúc T1, sinh năm 2022; cháu Nguyễn Thị Cẩm T2, sinh năm 2018; cháu Nguyễn Thị Cẩm T3, sinh năm 2011. Đại diện hợp pháp của cháu T1, cháu T2, cháu T3: Bà Nguyễn Thị KL, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Ấp BA, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Bùi Văn B1, sinh năm 1978; Nơi cư trú: Thôn 2, xã TH, huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Tấn M, sinh năm 1998; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nông Đức T có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắc Lắc cấp ngày 06/11/2019, có giá trị đến ngày 06/11/2024.

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 04/3/2023, T điều khiển xe ô tô tải biển số 48H-015.71 cùng Lê Tấn M lưu thông trên đoạn đường ĐT 741 hướng từ Cổng Xanh, thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên đến Ủy ban nhân dân thị trấn PV. Khi đến đường ĐT 741 thuộc ấp BL, xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, T đỗ xe ô tô tải ở lề đường bên phải trên làn đường xe mô tô, bánh trước xe ô tô cách lề đường là 0,45m, bánh sau bên phải cách lề đường là 0,35 m, T không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau xe. Lúc này, Nguyễn Minh V điều khiển xe mô tô biển số 61F1-255.32 lưu thông trên đường ĐT 741, trên làn đường xe mô tô hướng từ Cổng xanh về thị trấn PV và chạm vào phía sau bên trái của xe ô tô tải biển số 48H-015.71 phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm V và xe mô tô té ngã xuống đường được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu, do thương tích nặng đến ngày 18/3/2023, Nguyễn Minh V tử vong.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 202/GDPY ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận đối với Nguyễn Minh V: Nguyên nhân chết của Nguyễn Minh V là do đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo, kết luận thiệt hại của xe mô tô biển số 61F1-255.32 là 3.720.000 đồng (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ:

01 (một) xe mô tô biển số 61F1-255.32, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-255.32 do Nguyễn Minh V đứng tên chủ sở hữu, 01 giấy phép lái xe hạng A số 74006201635 mang tên Nguyễn Minh V.

01 (một) xe ô tô tải biển số 48H-015.71 nhãn hiệu Chenglong, 01 giấy chứng nhận kiểm định EA số 0546115, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 48H-

015.71 số 000430 bản pho to có xác nhận của ngân hàng VPBank do Bùi Văn B1 đứng tên chủ sở hữu.

01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660164003192 mang tên Nông Đức T.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKSPG, ngày 17/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nông Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Đức T mức hình phạt từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng đến 3 (ba) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông Bùi Văn B1 đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị KL số tiền 75.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị KL đã nhận tiền và không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên không đặt ra xem xét. Ông Bùi Văn B1 không yêu cầu bị cáo trả lại tiền cho ông Bùi Văn B1 nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô biển số 61F1-255.32, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-255.32 do Nguyễn Minh V đứng tên chủ sở hữu, 01 giấy phép lái xe hạng A số 74006201635 mang tên Nguyễn Minh V. Ngày 30/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định trả lại tài sản trên cho Nguyễn Thị KL là đại diện gia đình của nạn nhân V, bà KL nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

01 (một) xe ô tô tải biển số 48H-015.71 nhãn hiệu Chenglong, 01 giấy chứng nhận kiểm định EA số 0546115, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 48H-015.71 số 000430 bản pho to có xác nhận của ngân hàng VPBank do Bùi Văn B1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 30/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý trả lại các tài sản và giấy tờ trên cho ông Bùi Văn B1, Ông B1 nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660164003192 mang tên Nông Đức T. Đây là giấy tờ cá nhân của T, đề nghị trả lại cho T.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Nông Đức T tranh luận: Thống nhất với tội danh của Viện kiểm sát đề nghị. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết bị cáo tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về hình phạt đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Sau khi sự việc tai nạn giao thông xảy ra thì Cơ quan điều tra đề nghị bị cáo lên trụ sở để làm việc chứ không phải bị cáo tự lên cơ quan có thẩm quyền trình báo về sự việc phạm tội của mình nên Đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận ý kiến của người bào chữa. Về hình phạt Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Đức T tranh luận: Thống nhất với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Đức T thừa nhận hành vi tham gia giao thông đường bộ, gây tai nạn giao thông làm bị hại tử vong và hư hỏng tài sản. Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong về trách nhiệm dân sự; bị cáo thống nhất với bản kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận định giá tài sản. Bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị, bị cáo xin được hưởng án treo và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 04/3/2023, tại đoạn đường ĐT 741, thuộc ấp BL, xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Nông Đức T đỗ xe ô tô biển số 48H-015.71 trên làn đường mô tô, hướng từ Cổng xanh đến thị trấn PV, T đỗ xe không sát mép đường bên phải (bánh trước xe ô tô cách mép đường 0,45m, bánh sau xe ô tô cách mép đường 0,35m), không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau xe để người điều khiển phương tiện khác biết. Lúc này, Nguyễn Minh V điều khiển xe mô tô biển số 61F1-255.32 ở làn đường xe mô tô trên đường ĐT 741 hướng từ Cổng xanh đến thị trấn PV thì va chạm vào phía sau bên trái của xe ô tô tải biển số 48H-015.71 do T đang đỗ ở làn đường phía trước cùng chiều. Tai nạn xảy ra làm ông V bị thương nặng, được người dân đưa đi cấp cứu đến ngày 18/3/2023 Nguyễn Minh V tử vong.

[3] Kết luận giám định pháp y tử thi số 202/GĐPY ngày 20/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Minh V là do đa chấn thương.

Kết luận định giá tài sản số 22 ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Thiệt hại của xe mô tô biển số 61F1-255.32 là 3.720.000 đồng (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

[4] Hành vi của Nông Đức T đỗ xe không sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình, sau khi đỗ xe không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau để người điều khiển phương tiện khác biết đã vi phạm các điểm b, d khoản 3 Điều 18 Luật Giao thông đường bộ. Hậu quả khiến 01 người chết và thiệt hại về tài sản là 3.720.000 đồng (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

[5] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nông Đức T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[6] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[6.1] Hành vi của bị cáo Nông Đức T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

[6.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[6.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; quá trình Tòa án thụ lý vụ án đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số; do đó, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, người phạm tội là người dân tộc thiểu số khi quyết định hình phạt không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội; vì thế, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo.

[8] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và ông Bùi Văn B1 đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị KL số tiền 75.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị

KL đã nhận tiền và không có không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường nên HĐXX không xem xét. Ông Bùi Văn B1 không yêu cầu bị cáo trả lại tiền cho ông Bùi Văn B1 nên HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660164003192 mang tên Nông Đức T. Xét thấy không cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự của án treo.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đức T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Đức T 01 (một) năm 3 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù, kể từ ngày tuyên án (18/8/2023).

Giao bị cáo cho UBND xã CK, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự quy định để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 660164003192 mang tên Nông Đức T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nông Đức T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- UBND xã CK, huyện
Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh